

BỒI DƯỠNG NĂNG LỰC HỢP TÁC THEO NHÓM CHO HỌC SINH TRONG DẠY HỌC ĐỊA LÍ Ở TRƯỜNG DỰ BỊ ĐẠI HỌC DÂN TỘC

ThS. TẠ XUÂN PHƯƠNG*

Dạy và học *hợp tác theo nhóm* (HTTN) là một trong những phương pháp dạy học tích cực, phát huy được các năng lực của học sinh (HS); là quá trình học hỏi giữa người học với nhau chứ không phải là sự tiếp nhận kiến thức thụ động từ người dạy.

Bồi dưỡng cho HS các kỹ năng (KN) hợp tác nhóm trong quá trình dạy học nói chung và môn *Địa lí* (ĐL) là rất cần thiết, nhằm trang bị các KN và sự tự tin ở người học khi làm việc theo nhóm.

1. Nhu cầu học tập HTTN của HS Dự bị đại học dân tộc (DBĐHDT)

Trong năm học 2012-2013, chúng tôi đã tiến hành điều tra khảo sát, lấy ý kiến của 1530 HS tại 2 trường: *Trường DBĐHDT Trung ương Việt Trì* (680 HS) và *Trường DBĐHDT Sầm Sơn* (850 HS). Kết quả thu được như sau: - Với câu hỏi "*Em có thường xuyên học tập HTTN trong các giờ học trên lớp?*", có: 44,7% HS Trường DBĐHDT Trung ương và 62,35% HS Trường DBĐHDT Sầm Sơn cho biết "có thường xuyên"; - "*Bản thân em thường xuyên trao đổi với các bạn trong quá trình tự học không?*", có 59,85% HS Trường DBĐHDT và 82,4% HS Trường DBĐHDT Sầm Sơn cho biết "có thường xuyên"; "*Em có cảm thấy rất hứng thú và tích cực tham gia trao đổi khi học tập HTTN hay không?*", có 67,5% HS Trường DBĐHDT và 78,82% HS Trường DBĐHDT Sầm Sơn "cảm thấy rõ điều này"; - "*Em cảm thấy tâm thế thoải mái và không bị căng thẳng khi học tập HTTN?*", có 83,38% HS Trường DBĐHDT và 91,76% HS Trường DBĐHDT Sầm Sơn "cảm nhận được điều này"; - "*Theo em việc học tập HTTN sẽ giúp nâng cao năng lực hợp tác, chia sẻ kinh nghiệm học tập?*", có 86,76% HS Trường DBĐHDT và 81,17% HS Trường DBĐHDT Sầm Sơn cho rằng "đúng là như vậy"; - "*Em đã biết các KN HTTN hay chưa?*", có 87,94% HS Trường DBĐHDT và 82,35% Trường DBĐHDT Sầm Sơn cho biết "chưa biết KN này"; - "*Em có mong muốn thường xuyên được học tập HTTN trong quá trình học tập hiện tại cũng như ở các bậc học tiếp sau không?*", có 88,23% HS Trường DBĐHDT và

87,05% HS Trường DBĐHDT Sầm Sơn cho biết "có mong muốn"...

Như vậy, nhu cầu học tập HTTN của HS dân tộc rất cao: trên 87% HS được hỏi ý kiến đều cho rằng học tập HTTN là "rất cần thiết" vì mang lại kết quả học tập tích cực trong quá trình học tập hiện tại cũng như trong các bậc học tiếp theo. Do đó, việc bồi dưỡng các KN học tập HTTN là nhiệm vụ rất quan trọng của giáo viên (GV) trong quá trình dạy học nói chung và dạy học môn *ĐL* nói riêng ở các trường DBĐHDT.

2. Các KN học tập HTTN trong học tập ĐL

1) KN tham gia hình thành nhóm hợp tác.

Đây là KN không thể thiếu nhằm giúp các nhóm được lập ra hoạt động theo phương thức hợp tác.

Ví dụ: áp dụng hình thức học tập HTTN khi dạy bài "*Chuyến dịch cơ cấu kinh tế*" (*Giáo trình Địa lí Việt Nam* - Trường DBĐHDT), GV tiến hành chia nhóm học tập, giao nhiệm vụ và cung cấp tư liệu cho các nhóm làm việc (thời gian 8 phút). Cụ thể: - *Nhóm 1*: Tìm hiểu xu hướng chuyển dịch trong nội bộ ngành Nông - Lâm - Ngư nghiệp? Giải thích nguyên nhân của xu hướng chuyển dịch đó? - *Nhóm 2*: Tìm hiểu xu hướng chuyển dịch trong nội bộ ngành công nghiệp - Xây dựng? Giải thích nguyên nhân của xu hướng chuyển dịch đó? - *Nhóm 3*: Tìm hiểu xu hướng chuyển dịch trong nội bộ ngành dịch vụ? Giải thích nguyên nhân của xu hướng chuyển dịch đó?

Tuy nhiên, thực tế giảng dạy cho thấy: để huy động HS tham gia nhóm và hợp tác thảo luận hiệu quả, GV sẽ phải mất khoảng thời gian nhất định để ổn định vì HS chưa có KN tham gia hình thành nhóm. Điều này đã tạo ra áp lực điều hành quản lí cho nhóm trưởng và cả GV. Bởi vậy, trong quá trình dạy học nói chung và giảng dạy *ĐL* nói riêng, GV cần bồi dưỡng, hình thành cho HS trong lớp các KN tham gia hình thành nên nhóm học tập hợp tác, như: tham gia vào nhóm một cách nhanh chóng và không gây ồn ào; tiến hành hoạt động ngay sau khi ngồi vào vị trí của nhóm; sinh hoạt cùng nhóm trong suốt quá trình thảo luận; tập

* Trường Dự bị đại học dân tộc

trung chú ý vào nhiệm vụ của nhóm và thực hiện các nhiệm vụ theo từng bước; không gây ảnh hưởng tới nhóm khác khi giao tiếp...

2) KN giao tiếp trong HTTN. Giao tiếp là bước khởi đầu trong quá trình học tập HTTN. Mỗi HS cần có KN truyền đạt thông tin trực tiếp thể hiện ý tưởng, chính kiến, tình cảm thái độ của bản thân...; tiếp nhận thông tin, hiểu được ý tưởng, cảm xúc, thái độ của các thành viên khác trong nhóm.

Khi giao tiếp trong HTTN, HS sẽ gặp những khó khăn như: khi tiếp nhận ý kiến của các thành viên trong nhóm, HS thường dựa vào "kinh nghiệm vốn có" của bản thân để phán xét, đánh giá, tán thành hoặc phản đối thông điệp, ý kiến mà bạn đưa ra. Chẳng hạn, các em có thể ngầm phản ứng hay nói trực tiếp như "tôi nghĩ là bạn đã sai", "tôi không muốn nghe ý kiến của bạn", "tôi nghĩ đây là ý kiến tồi nhất mà tôi đã từng nghe"... Những phản ứng như vậy dễ làm cho người truyền đạt có thái độ "giữ kẽ", thận trọng, làm giảm đi sự cởi mở trong quá trình thảo luận, giao tiếp... Muốn khắc phục tình trạng này, GV cần hình thành cho HS KN truyền đạt thông tin và tiếp nhận thông tin ĐL, như: truyền đạt rõ ý, cảm xúc bằng việc sử dụng các đại từ chỉ cá nhân như "tôi/mình/tớ", "của tôi/mình/tớ" và nên tránh dùng cách diễn đạt như "các bạn khác", "một số bạn khác" vì sẽ làm cho nguồn thông tin không còn chính xác và cụ thể của ai trong nhóm nữa; thông điệp đưa ra cần đầy đủ và đơn nghĩa; có ý thức về việc các thành viên trong nhóm tiếp nhận và xử lý ý kiến đóng góp của bản thân; có khả năng "lắng nghe", "chia sẻ kinh nghiệm"... với các thành viên khác...

Ví dụ, ở phần 3 "*Phân bố dân cư chưa hợp lý*" trong bài "*Đặc điểm dân số và phân bố dân cư nước ta*" (Giáo trình Địa lí Việt Nam - Trường ĐBĐHDT), GV có thể tổ chức cho HS học tập HTTN nhằm củng cố KN giao tiếp, trình bày báo cáo bằng cách chia lớp thành 2 nhóm học tập:

- **Nhóm 1:** Dựa vào lược đồ phân bố dân cư, các số liệu, biểu đồ, các thành viên trong nhóm có nhiệm vụ tìm ra: + Những biểu hiện dân cư phân bố không đều giữa đồng bằng với Trung du, miền núi và trong nội vùng? Giải thích nguyên nhân? Đánh giá tác động đến phát triển KT-XH? + Giải thích vì sao cùng là vùng đồng bằng nhưng đồng bằng sông Hồng lại có mật độ cao hơn đồng bằng sông Cửu Long? + Giải thích vì sao cùng là vùng trung du miền núi nhưng Đông Bắc lại có mật độ dân cư cao hơn Tây Bắc?

- **Nhóm 2:** Dựa vào lược đồ phân bố dân cư, các số liệu, biểu đồ về tỉ lệ dân thành thị, các thành viên trong nhóm có nhiệm vụ phân tích: + Những biểu

hiện dân cư phân bố không đều giữa thành thị và nông thôn? + Giải thích các nguyên nhân? + Phân tích các tác động đến phát triển KT-XH của đất nước?

GV sẽ giám sát mọi hoạt động của các thành viên trong từng nhóm để kịp thời nhắc nhở, điều chỉnh sự lệch hướng và định hướng nhiệm vụ; yêu cầu nhóm trưởng báo cáo kết quả làm việc của nhóm cũng như của thành viên.

3) KN xây dựng và duy trì bầu không khí tin tưởng lẫn nhau tạo sự hợp tác bền vững để quá trình giao tiếp đạt hiệu quả. Khi đã có sự tin tưởng, các thành viên trong nhóm sẽ có tâm lí thân mật, cởi mở hơn, sẵn sàng chia sẻ kinh nghiệm học tập, thể hiện ý kiến, thông tin và tư tưởng của bản thân, qua đó có trách nhiệm với nhóm hơn. Trong quá trình tổ chức hoạt động học tập HTTN, GV cần khuyến khích và động viên HS, tạo môi trường tin tưởng, đoàn kết trong nhóm, đó là: bày tỏ sự ủng hộ; yêu cầu sự giúp đỡ hay giải thích khi cần; giúp giải thích, trân trọng thành quả của nhóm, tiếp sức cho nhóm... Sự hợp tác sẽ dựa trên tinh thần tự nguyện, bình đẳng trong việc đóng góp ý kiến cũng như phân công nhiệm vụ nhằm hoàn thành các mục tiêu chung của nhóm. Mỗi cá nhân có thể bộc lộ sự đồng tình và ủng hộ những thành viên khác trong nhóm trong khi vẫn thể hiện các ý kiến khác (thậm chí là đối lập).

4) Giải quyết bất đồng trong nhóm. Ở môn ĐL, kiến thức luôn gắn liền với thực tiễn, nên khả năng học hỏi và hiểu biết của từng HS là rất khác nhau và khó tránh được sự "tranh cãi". Vì vậy, để hoạt động HTTN đạt hiệu quả và đi đến thống nhất ý kiến đóng góp của các thành viên, các nhóm, GV cần xử lí một cách thận trọng nhằm đảm bảo sự phụ thuộc tích cực giữa các thành viên bằng cách: nêu mục tiêu tranh luận là "tìm kiếm giải pháp cho vấn đề cần giải quyết", không có tư tưởng "thắng thua" mà chỉ có những lí giải sáng tạo theo nhiều cách khác nhau; thông báo và kiểm tra riêng từng thành viên trong nhóm về chính kiến của bản thân; bồi dưỡng cho HS cách thức tổ chức và xúc tiến các tranh luận trên tinh thần xây dựng và hợp tác (cố gắng kiềm chế bức tức bản thân; thể hiện ý kiến bất đồng nhưng không làm xúc phạm tới bạn; bày tỏ ý kiến phản đối một cách nhẹ nhàng, tôn trọng người khác...). □

Tài liệu tham khảo

1. Alice Merab Kagoda. *Teaching and Learning Geography Through Small Group Discussions*. School of Education, Makerere University, P.O.Box

(Xem tiếp trang 50)

yêu cầu làm bài tập 2, quan sát HS làm bài, nhận xét: + Em vẽ chấm tròn to hơn như chấm tròn bên cạnh sẽ đẹp hơn; + Em vẽ đúng và đẹp đấy...; - Trong quá trình theo dõi HS làm bài, GV quan sát vở HS và có thể đánh dấu “đ” bằng mực đỏ vào những bài HS làm đúng cùng với lời khen, nhận xét! Hôm nay cô thấy các em làm bài tốt, cô khen cả lớp, vẫn còn một số bạn viết số chưa đẹp, viết bài chưa được sạch, giờ sau các em cố gắng hơn, có thể nhận xét vào một số vở: em cần viết số đẹp hơn, em cần giữ vở sạch hơn, em cần làm bài nhanh hơn...

b) HS tự ĐG và tham gia nhận xét, góp ý bạn, nhóm bạn: - HS tự ĐG ngay trong quá trình hoặc sau khi thực hiện từng nhiệm vụ học tập, báo cáo kết quả với GV: + Bạn nào viết xong bài 1 (làm xong bài 3) thì giờ tay (giờ bút, ngòi khoan tay, giờ thể...); + Ở bài tập 2, bạn H ghi số 2 (bóng bay), 3 (đồng hồ), 1 (con rùa), 3 (con vịt), 2 (chiếc thuyền), những bạn nào có kết quả giống như bài làm của bạn H thì giờ tay; - HS tham gia nhận xét, góp ý bạn, nhóm bạn ngay trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ học tập; thảo luận, hướng dẫn, giúp đỡ bạn hoàn thành nhiệm vụ: + Bạn làm bài đúng rồi; + Bạn đọc số đúng, rõ ràng; + Bạn đọc số 5 còn ngọng, bạn đọc lại nhé: “năm”; + Bạn viết số rất đẹp; + Bạn viết số 5 bị ngược; bạn viết số 5 như thế này; + Bạn còn giữ vở chưa sạch.

ĐG quá trình học tập Toán của HS trong từng giờ học, thông qua nhận xét của GV và tự nhận xét của HS, có thể giúp tất cả HS thấy được sự tiến bộ, hạn chế của mình, sự cố gắng như thế nào để vượt qua những thiếu sót đó, để đạt được mục tiêu học tập và có thêm hứng thú học tập môn Toán; giúp cho mỗi HS đều có cơ hội tham gia vào quá trình học tập, quá trình ĐG; GV có nhiều cơ hội để ĐG các năng lực, phẩm chất cho HS; góp phần đổi mới phương pháp dạy học, nâng cao chất lượng GD tiểu học. □

(1) Chiến lược phát triển giáo dục 2011-2020, ban hành theo Quyết định số 711/QĐ-TTg ngày 13/6/2012 của Thủ tướng Chính phủ.

(2) Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban chấp hành Trung ương về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

(3) Nghị quyết số 44/NQ-CP ngày 09/6/2014 của Chính phủ về Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW.

(4) Kế hoạch hành động của ngành giáo dục triển khai Chương trình hành động của Chính phủ thực

hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ban hành theo Quyết định số 2653/QĐ-BGDĐT ngày 25/7/2014 của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT.

(5) Quy định đánh giá học sinh tiểu học (ban hành theo Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT).

Tài liệu tham khảo

1. Hoàng Mai Lê. “Một vài suy nghĩ về đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá chất lượng môn Toán ở tiểu học”. Tạp chí *Giáo dục tiểu học*, số 7, 2014.
2. Đỗ Đình Hoan (chủ biên). *Toán 1*. NXB Giáo dục, H. 2006.

SUMMARY

Regular assessment of Math learning process of primary students must be associated with the innovation of Math teaching methodology in primary sector - organizing Math learning activities for students in the lessons and implementing Math skill and knowledge in daily life.

Bồi dưỡng năng lực hợp tác...

(Tiếp theo trang 59)

7062, Kampala, Uganda. Current Research Journal of Social Sciences 1(2): 27-32, 2009 ISSN: 2041-3246.

2. David Lambert - David Balderstone. *Learning to teach Geography in the Secondary School*. London and New York, 2000.

3. Đặng Văn Đức - Nguyễn Thu Hằng. *Phương pháp dạy học địa lí theo hướng tích cực*. NXB Đại học sư phạm, H. 2004.

4. Lawrence Lyman - Harvey Foyle. *Teaching Geography Using Cooperative Learning*, Journal of Geography Volume 90, Issue 5, 1991.

5. Thái Duy Tuyên. *Phương pháp dạy học truyền thống và đổi mới*. NXB Giáo dục Việt Nam, H. 2010.

SUMMARY

Collaborative team teaching in Geography is an active teaching methods to promote the creativity, the ability of students in the collaborative process. However, most students do not have the skills, cooperative learning groups so it is difficult for one teacher to manipulate the organization. And in fact, if students do not have the skills, the group collaboration in teaching and learning by this method is not very effective. And in fact, if students do not have the skills, the group collaboration in teaching and learning by this method is not very effective. Therefore, students need teachers the skills and fostering collaborative learning groups in the learning process Geography in school.